

Số: 06/2023/QĐST-VDS

Cầu Kè, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Tính.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại phòng họp Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2023/TLST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người liên quan đến yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 20/02/2023, bà Nguyễn Thị Tuyết N trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn C chung sống với nhau vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Thời gian chung sống bà và ông Nguyễn Văn C có 02 người con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 08/3/2010 và Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 05/5/2012 hiện đang sống chung với bà. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra bất hòa nên ông Nguyễn Văn C đã bỏ địa phương đi từ ngày 06/8/2015 cho đến nay. Bà không liên lạc được với ông Nguyễn Văn C và cũng không biết nơi cư trú mới của ông Nguyễn Văn C ở đâu. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4,

xã T, huyện C, Trà Vinh mất tích để bà làm thủ tục xin ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định pháp luật.

Nội dung việc dân sự: Đề nghị căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 387, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N, tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh mất tích.

Về lệ phí việc dân sự, lệ phí nhân tin và đăng thông báo tìm kiếm: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự, lệ phí nhân tin và đăng thông báo tìm kiếm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn yêu cầu ngày 20/02/2023, bà Nguyễn Thị Tuyết N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh mất tích nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật yêu cầu là “Tuyên bố một người mất tích” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Tuyết N với ông Nguyễn Văn C chung sống với nhau vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, ông Nguyễn Văn C đã bỏ địa phương đi biệt tích từ ngày 06/8/2015 cho đến nay. Như vậy, bà Nguyễn Thị Tuyết N là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn C mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào xác nhận ngày 04/01/2023 của Công an xã T, huyện C, Trà Vinh thì ông Nguyễn Văn C có nơi cư trú cuối cùng tại ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh nhưng từ ngày 06/8/2015 ông Nguyễn Văn C đã bỏ địa phương đi biệt tích đến nay. Mặc dù Tòa án đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nhưng đến nay không có tin tức. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Tuyết N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C mất tích là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Từ những phân tích trên cùng với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N, chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh mất tích.

[5] Về lệ phí việc dân sự, lệ phí nhắn tin và đăng thông báo tìm kiếm: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, lệ phí nhắn tin và đăng thông báo tìm kiếm theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 387; Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, Trà Vinh mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009303 ngày 20/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Bà Nguyễn Thị Tuyết N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về lệ phí nhắn tin và đăng thông báo tìm kiếm: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu 3.044.000 đồng; bà Nguyễn Thị Tuyết N đã nộp và chi xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính